SỐ THỨ 1466 — NGÀY THỨ HAI 6 FEVRIER 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 11

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI			Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
	[illegible]	[illegible]	[illegible]			
Một năm. .	0$00	0$90	0$30	5$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

F.-H. SCHNEIDER, *Fondateur*
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *Directeur gérant*

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Có ít tiền làm thế nào mà mua được trái-phiếu?

Cuộc công-thải sáu triệu đồng để làm đường hỏa-xa Vinh-Đông-hà nay ai cũng biết là một việc vừa ích cho nước vừa lợi cho mình, nên ai có tiền chắc cũng sốt-sắng muốn đem ra mua trái phiếu ấy. Song, người có sẵn tiền mua được nhiều phiếu đã đành, còn người ít tiền mà cũng muốn dự vào cuộc công-thải này, để trước là làm một việc nghĩa-vụ đối với nước, sau là làm một việc sinh lợi riêng cho mình, thì làm thế nào cho được? Một cuộc công-thải kiếm được cả hai điều nghĩa lợi *như cuộc công-thải này, mà lại không được dự vào một phần thì chẳng đáng tiếc lắm ru?*

Vậy những người gặp cái cảnh ít tiền mà cũng muốn dự vào cuộc công-thải ấy, tưởng cũng chẳng có chi làm khó. Ta nên dùng cái cách sau này : Nếu một người không đủ tiền mua được một phiếu, thì hai người ta chung nhau vào, ắt thế nào cũng mua nổi một phiếu. Đại khái như một người không có đủ năm chục bạc, thì hai người ta bỏ ra mỗi người hai mươi nhăm đồng, có phải ít tiền ta cũng mua được một phiếu không? Vận mà đỏ ra, được trúng số lớn, thì mỗi người sẽ được lĩnh năm nghìn, để làm giàu làm có ; vì bằng chẳng đỏ ra nữa, thì tiền bỏ ra cũng được lãi một hóa hai. Mua vé đánh số chung nhau cũng là một cái thói thường xưa nay. Đã gọi là đánh số, thì trúng hay chẳng trúng, chỉ ăn nhau về cái may, chứ không phải nhờ chi cái khôn khéo. Thế cho nên lắm khi ta thường thấy năm bẩy người chung nhau mua một vài chục vé, mà cam đoan cùng nhau được cùng ăn, thua cùng chịu, vì càng dự phần vào nhiều vé thì cái được lại càng chắc hơn. Thế thì những người ít tiền, tội chi chẳng dùng cách ấy, mà làm việc nghĩa với nước, và làm việc lợi cho mình. Nào các bạn ít tiền ta ơi, ta chung nhau tiền mà mua lấy một phiếu, hai người chẳng đủ thì ba, ba người chẳng đủ thì bốn; may ra trời tựa kẻ ít tiền, ta cũng gây được một cái vốn, mà sau này đường hỏa-xa làm xong, ta trông thấy đường giao-thông tiện lợi, nước nhờ thế mà thêm thịnh, dân nhờ thế mà thêm giàu, trong lòng ta ắt sẽ được hả dạ rằng ta đây cũng đã có góp gom một phần vào việc công-ích công-lợi ấy. Hỡi bạn ít tiền! cố lên! cố lên! ta nên góp tiền nhau lại mà mua lấy trái-phiếu

B. Q.

Những dị-đoan trong mấy ngày Tết

(Tiếp theo)

Ngoài những mối dị đoan vừa kể trên và có thể cho là cẩn-trọng, còn lắm mối dị-đoan lặt vặt khác, tưởng ta biết cũng nói qua cho nó trọn câu chuyện.

Cây mít cây nhãn trơ trơ không sinh quả, hôm mồng một Tết, người ta đem vồ ra người ta khảo: cái cây đau đớn hình như sợ hãi mà trong năm phải khai hoa kết quả. — Người đàn bà không đủ sữa cho con bú, hôm mồng một Tết lấy bảy hay chín đồng tiền buộc vào cây sữa rồi « *xin sữa* » : Sữa ở cây hình như chuyển sang cho người đàn bà mà cậu hay có được bú no nê. — Đầu năm trong nhà thế nào cũng phải có một cành đào bích, một khóm cúc vạn thọ : nhờ có các thứ hoa ấy mà cả năm mới được thắm không phai, con người mới được sống lâu *muôn* tuổi ! — Đầu năm xông nhà, thế nào cũng nên kén một người nhanh nhẹn, lành vía : nhờ có cái vía lành ấy, mà trong năm làm ăn mới được trôi chảy, thịnh vượng. Đầu năm *xuất hành* sao lại cần xem lịch? ấy là vì trong lịch có nói rõ nên đi giờ nào, vào phương nào thì mới gặp được Tài-thần, Hỉ-thần. — Đầu năm người khách sao hay ăn cam với hạt dưa? — ấy là có ý mong cho con con cháu cháu đầy đàn đầy đống như nhân hạt dưa như hột trong quả cam vậy, (để buôn bán với người Nam?) — Gần lúc giao thừa, lấm nhà tôi vôi cho đầy bình, đổ nước cho đầy các chum, vại, ấy là có ý mong cho giàu như non cao, giàu như nước chẩy, *giàu không* biết xếp của vào đâu cho hết. Nói đến hai tiếng *giàu không* ta lại nhớ đến có nhà họ mua hẳn mấy lá *giầu không*, rồi họ mượn một người ngoài đến hỏi : « *có giầu không?* » Trong nhà họ vừa cầm bó giầu không vừa đáp : « *Giầu có đại gia* »... Chư độc-giả nghe thấy câu ấy chắc bật cười, nhưng tôi tưởng còn có câu đáng bật cười hơn nữa. « *kiến kềnh, kiến càng, kiến vàng, kiến nghệ, kiến đen, kiến đỏ, kiến ra ngoài ngõ, chấp cánh kiến bay, nhà tao năm nay, giàu hơn năm ngoái, thằng nhỏ thì giai (?) con đỏ thì gái (?) sáng ngày mồng một, đừng có quét sân* ». Ấy hôm mồng một Tết, một người mồm thì làm nhảm đọc các câu ấy, tay thì giang đi, giang lại một cái rẻ rách trong chảo bắc ở bếp. Cầm quét sân ; để trừ kiến, trừ kiến để mong giầu, kỳ dị thay cái mối dị-đoan này!!

Ta nói thế không được đúng. Đã gọi dị-đoan, thì dị-đoan nào mà chẳng kỳ dị. mà đã cho là kỳ dị thì có phần bài bác công kích đi rứt nên. Nhưng ta đem những điều dị đoan về mấy ngày Tết bày trên tờ báo này, thực không phải là có ý công-kích gì, nhưng lại càng không phải là có ý dàn hộ để xui giục con người nên theo đuổi. Mục-đích của ta chỉ muốn tò mò xem xét để cho rõ được ít nhiều cái tính-tình phong-tục của người nước Nam nhà. Ừ, cứ xét qua những dị-đoan ấy mà ta có thể nói được rằng : dân nước Nam là một dân sống chết về thóc gạo, về tơ tằm, biết ăn thâm, nghĩa nặng với đất lửa, có ý phòng xa muốn tránh khỏi cả loạn dương loạn âm, lại có bụng mong cho sống lâu, giàu có, sung sướng thỏa thuê đủ mọi đường. Những sự hi-vọng, những điều cầu nguyện rất chánh đáng, tưởng con người ở phương nào, xứ nào, sống về đời nào cũng có một tâm tình ấy mà thôi : *tâm là lòng, ý cũng là lòng*. Nhưng chỉ hiềm một nỗi tuy cùng trong đáy hộp (boite de Pandore), mà hi-vọng cũng có năm bảy đường hi-vọng, hi-vọng của người trí giả cao xa, rộng rãi bao nhiêu, thì hi-vọng của người vô học ngu si lại hẹp hòi, viển vông bấy nhiêu : « *nhân bần trí đoản* » Hi-vọng của người nước Nam ra chỉ ở trong giới-hạn từng năm một và tết đến chính là cái cơ-hội để cho hi-vọng ấy được hoán tân, cầu cho hi-vọng ấy được thỏa mãn : hi-vọng đổi hàng năm, nghị-lực chỉ có từng lúc, không biết như thế có đủ làm cho con người kham nổi được những công-nghiệp lớn lao bền chặt không? Hi-vọng của người nước Nam lại chỉ vông vênh ở tận đầu ngọn gió, cây nêu, vía-vang, ma quỉ, mới thành ra tin xằng tinh hàm, ông cha xưa tin làm sao, con cháu bây giờ cũng bắt chước tin làm vậy, nhà láng giềng tin thế nào, ta cũng nhắm mắt tin như thế không chịu suy xét, không ưa thí-nghiệm, phỏng cái tư-cách ấy có mong cho cầu được ước thấy, (sở cầu như ý, sở nguyện tòng tâm) có mong cho duy tân tiến hóa để tự trên con đường hi-vọng mà bước mau đến chốn thành tựu thực sự không? — Quyết rằng không. Con người ngu.xuẩn chỉ biết một tin mê bắt chước, không chịu tự suy nghĩ, con người khôn đường tiến hóa. Con người ê trệ khư khư nhìn không xa hơn mũi, hay chỉ còn ngoảnh mặt lại sau lưng, chớ không chịu nhìn ra trước mặt, con người có tiến hóa, cũng gọi là tiến hóa giật lùi. Sự tiến hóa văn-minh đã đành ở như canh nông, nhưng lại còn ở như công-nghệ, thương nghiệp, nhưng lại còn ở như văn chương, mỹ thuật và nhất là học vấn; học-vấn chính là cái then chốt nó đưa đẩy mọi việc. Ừ, muốn cho văn minh tiến hóa, không còn cái hi-vọng nào cao xa và có phần chắc chắn cho bằng cái hi-vọng ở như học-vấn. Bao giờ học-vấn ăn sâu vào tâm não từng người, rải rác thấm thía cho khắp cả mọi hạng người, thì lúc bấy giờ, ta tưởng không cần phải công kích, cái trình độ của nhân dân rồi cũng nâng cao lên, mà có cái tia sáng rực rỡ cái sức lực khỏe mạnh nó làm cho các mối dị-đoan về mấy ngày Tết và cả bao nhiêu mối dị đoan khác trong nước phải tự nhiên tiêu mòn, và biến hóa đi dần.

N. Ô. N.

Ai không mua vé Quốc trái là để hối-hận về sau. Thấy người ta trúng số được tiền, mình không được, của vào tay người, ấy mới xót-xa.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 2 Février 1922

Việc Landru

Việc Landru xin phá án tòa không ưng.

Cuộc hội-nghị Washington

Hội-đồng ưng chuẩn việc cấm dùng các hơi độc trong việc chiến-tranh việc chế-hạn cách dùng tiềm hải đĩnh, và việc nhượng lại đất Giao-châu cho Trung hoa. Quan Albert Sarraut có bày tỏ mọi lẽ rằng nước Pháp ưng chuẩn bản giao-ước của hội-đồng, thực tỏ tâm lòng hiếu hòa của nước Pháp vậy.

Paris, ngày 3 Février 1922

Việc bầu đức Giáo-hoàng mới

Có 53 giáo-chủ dự vào việc bầu cử đức Giáo-hoàng mới.

Paris ngày 4 Février 1922

Bắc-đẩu bội tinh

Phi-hành-gia Poulet được thưởng đệ ngũ đẳng bắc đẩu bội tinh.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux ngày 4 Février 1922.

Việc nước Trung-hoa

Báo *Le Temps* nói rằng dân sự nhiều tỉnh ở Trung-hoa, nhất là dân sự tỉnh Sơn-đông bị khốn về sự đói kém và lụt lội.

Cuộc hội nghị Washington

Hội-đồng Washington sẽ hội nghị kỳ đại hội-đồng cuối cùng ngày thứ bảy. Sau kỳ đại-hội-đồng ấy, thì hội-đồng sẽ hoãn không định đến bao giờ lại sẽ hội-nghị. Ngày 7 Février thì ít nhiều viên chức trong phái-bộ Đại-pháp sẽ đi tàu *Aquitania* trở về. Ngày 13 thì tàu ấy sẽ tới Cherbourg.

Hội-đồng Viễn-đông có định quyết hai khoản về đường hỏa xa Đông-á của Trung-hoa. Một khoản thì nói về việc giao cho Trung hoa cái trách-nhiệm tài-chánh về con đường hỏa-xa ấy; một khoản thì nói về việc các nước sẽ điều đình với nhau về những nỗi khó khăn khiến cho việc thu lợi về đường hỏa-xa ấy bấy nay không được tiện lợi. M. Kemmer có bày tỏ với các phái viên về cái tình cảnh khó khăn của hai trăm nghìn người Nga ở vào miền hỏa-xa ấy. hiện nay cái thể lệ công dân của họ không ấn định ra làm sao. Phái-bộ Trung-hoa xin hội-đồng bàn đến hai mươi mốt điều-khoản của Nhật bản đã cưỡng bách Trung-ước năm 1915. M. Shidehara bèn thay lời nước Nhật-bản mà đọc một tờ bá-cáo bày tỏ mọi lẽ rằng nếu nay đem một bản giao ước đã ký rồi mà bàn lại thì thực là làm điên đảo cả luật-pháp của vạn quốc. Các phái-viên Trung-hoa đáp lại rằng sẽ xin cùng các phái-viên Nhật-bản mà xét bản bá cáo ấy. Sir Auckland Geddes xin các phái-viên Trung-hoa soạn ngay bộ điều lệ về các mỏ Nguyên bộ điều lệ ấy định soạn ra từ năm 1903.

Cuộc công-thải Đông-pháp

Số báo « *Courrier des Colonies* » ngày 2 Février có nói về cuộc công thải bằng bạc đồng ở Đông-pháp. Báo ấy nói rằng các thể-lệ rất là tiện lợi. Cách rút số được tiền, người bản xứ rất lấy làm ưa, người có trái phiếu không phải đi lại để lĩnh tiền lãi. Cuộc công thải này thực là một cuộc quốc thải của Đông-pháp. Cái giá trị các trái-phiếu một ngày một tăng lên, mà nhà ngân-hàng Đông-pháp lại cho cầm trái phiếu lấy tiền, thực là tiện lợi cho các nhà mua phiếu vô cùng; cái hiện-tình Đông-pháp đương lúc rất tốt, cuộc công thải mở vào lúc này rất là hợp thời. Báo ấy lại có nói đến số gạo Saigon xuất cảng được nhiều số thu nhập trong các sổ chi tiêu được thăng lên, và việc bãi lệ cưỡng-hành giấy bạc. Báo ấy kết luận rằng Đông pháp thực là một cái trạm của nước Pháp tại cõi Viễn-đông. Trong số báo *Jounée* ngày 28 Janvier có nói rằng việc bãi lệ cưỡng hành giấy bạc ở Đông-pháp thực là một việc rất là quan trọng. Giá thử trước kia thi-hành những phương pháp cẩu thả, thì cái nỗi khủng hoảng trong nền tiền tệ có thể sinh ra việc hại to cho cuộc kinh-tế. Báo ấy khen chánh phủ trong việc ấy và nói rằng các phương sách chánh phủ Anh thi hành ở nước Ấn độ về việc trừ nỗi khủng hoảng về đường tiền-tệ lại không gây được thiệu quả như thế.

Bordeaux, ngày 5 Février 1922

Cuộc hội nghị Washington

Trong kỳ hội-nghị ngày hôm thứ bảy, hội đồng sẽ xét những tờ giao-ước của Trung-hoa.

Kỳ hội nghị ngày hôm thứ hai, thì sẽ ký các bản giao-ước. Ký xong, thì quan Harding sẽ đọc một diễn-văn giải-tán.

Chiều hôm thứ sáu, hội đồng Viễn-đông đã xét xong các bản giao-ước, nhất là bản giao-ước về sở thương-chính Trung hoa. M. Wang có đọc bài bá-cáo của phái viên Nhật-bản Shidesara đã đọc ngày hôm trước.

Phái-bộ Hoa-kỳ nói rằng theo như cái chủ nghĩa khai phóng môn hộ, thì tất cả các nước cũng phải đem nhượng đặc quyền về việc cho nước Trung-hoa vay tiền mà nhượng cho một hội ngân hàng như nước Nhật-bản vậy. Người các nước khác cũng phải được quyền trú cư ở Mãn-châu như người Nhật-bản.

Bản giao-ước về việc chế hạn hải-thuyền, các nước đã ưng chuẩn hẳn rồi, nên quan Harding đã hạ lệnh hoãn việc đóng các tàu thuyền đương làm.

Các báo quán đối với Đông-pháp

Hai báo *Daily Mail* ngày 31 Janvier và ngày 1er Février có đăng những bài của Lord Northcliffe về những cảnh tượng tốt tươi ở Đông-pháp. Tác giả nói rằng xứ Nam-kỳ thực khác hẳn các xứ khác ở Viễn-đông. Người Pháp mới đến đó có 60 năm nay, mà cảnh tượng xứ Nam-kỳ bình như một xứ về người Pháp từ bao giờ vậy. Tác giả có nói sự đẹp đẽ của thành Saigon và sự sầm uất của thành Chợ-lớn. Tác giả lại kể các sản vật của Đông-pháp, lại nói rằng ... công cuộc lớn lao nhất của chánh-phủ Đông-pháp là trong mấy năm giời mà đặt xong những con đường mới, và sửa sang lại con đường quan lộ đi từ Bắc-kỳ đến Nam kỳ. Tác giả có nhắc lại cuộc hội ở chùa Đế-thiên Đế-thích và có nói : Trong cuộc du lịch của tôi trong thế-giới, thì Đông-pháp cũng là một độ đường ích lợi và vui vẻ nhất cho tôi vậy.

Quốc trái Đại pháp : 3 %. 56,90. — 4 %. 1918 64,25. — 8 %. 78.95. — 8 %. 1920 92,75. — 6 %. 1920 94.

HÀI ĐÀM

Con mắt quan sát

Nhà thiếu-niên du lịch kia vào trong làng Mán để quan sát cách kiến-trúc của người Mán, thấy nhà nào cũng ở trên sàn như chùa Một-cột Hanoi, bèn chép vào sổ *nốt* rằng :

« Than ôi ! ở đây nhiều thủy-lạo, dân phải làm sàn mà ở, phòng khi lụt-lội chăng? bảo họ là giã-man mà thật họ khôn bằng mười người Kinh ta vậy ! »

Ông vẽ-kinh.

VĂN UYỂN

Vịnh xuân

I

Thấm thoắt đông qua đã tới xuân,
Yến anh nô nức khắp xa gần.
Đeo tơ mơn mởn mau hồng thắm,
Mai nhỏ xinh xinh vẻ trắng ngần.
Liễu rủ rủ mành, xanh trước ngõ,
Giăng soi soi bóng, sáng ngoài sân.
Nàng xuân vì bắt lòng tri-kỷ,
Xin để xuân hoài với cố nhân.

II

Ngày tháng thoi đưa quả đất xoay,
Đông qua nay đã tới xuân đây.
Hé môi cợt gió, đào khoe rởn,
Giương cánh tìm hoa bướm lượn bay.
Hạnh mới đắc thời, đà mở mặt,
Liễu vừa gặp hội cũng giương mày.
Chim oanh réo rắt ngoài hiên gọi,
Giục tỉnh lòng ai, giấc mộng say.

Thuật-Quang.

Sự phí thì giờ sau khi Tết

của người mình

Háo hức mỗi về tết. Đua nhau ăn hơi mãi tết. Hành chưng xanh, câu đối đỏ; rượu tít cung thang, pháo ran rậy đất, rồng rã suốt trong ba ngày, nói rộng ra đến hết ngày *khai-hạ* là bảy ngày cả thảy. Cái cuộc thưởng xuân đầy cử ấy, bà con ta ai nấy coi chừng đã thỏa thuê lắm rồi, thú tạc vẫn lại hẳn không còn thiếu gì nữa. Vậy nay cảnh nên đã hẹ, thực hết tết rồi, chúng ta lại bảo nhau công nào việc nấy, lo làm lo ăn, về phần năm nay sao cho được lấn tới phát đạt hơn năm ngoái. Hay lại bảo tết có ba ngày, nhưng xuân những ba tháng, tết hết mà xuân còn. còn xuân ta còn chơi, chín chục thiêu-quang, cái phong-cảnh êm đềm trời đề riêng cho người phong-nhã thưởng, chẳng ăn cũng thiệt, chẳng chơi cũng hoài, trời còn rộng, đất còn dài, người còn sống dai, đi đâu mà lâm vội.

Chẳng cần phải hỏi chắc người minh phần nhiều nghĩ như vậy. Thực thế, không kể những kẻ cùng-đinh bạ-hộ, khố rách áo ôm, miệng đói đầu gối phải bò, chẳng ai giục cũng phải làm. Còn ra những người hơi có ăn đôi chút, về độ xong tết rồi, cũng chỉ nhàn-nhàng, mượn tiếng chơi xuân, it người chịu làm lụng công việc. Ta cứ xem ngay như những câu cao-rao trong mười hai tháng. Người ta đã gọi « Tháng giêng là tháng ăn chơi » thì đủ biết.

Không nói chi những chốn tỉnh thành, là những nơi phồn-hoa đô-hội, đua ăn đua chơi. Chỉ nói riêng về các nơi thôn-giã là nơi cần bản làm ăn, cái thói chơi dài về sau khi hết tết này thực lâm nơi đã thành ra một cái tập-quán. Nào hết làng này đến làng nọ, mở đình mở đám, rước xách rập rình, chơi bời tấp nập giảm bảy bữa, hoặc mươi lăm hôm, bảy ra ăn uống, xa xỉ mọi đường; giá trẻ lớn bé, ũ năm ũ ba, trẩy đến trẩy hội, cầu phúc cầu tài. Không những chơi rong dài thế mà thôi, lại còn quần tam tụ ngũ, hết ngày thâu đêm, mở điếm cờ bạc, bừa đem ra làm vui, hở tiếng đỏ đen, gà quê ăn quần, không còn biết kiêng nể là gì cả, tuy độ này quan trên thường có sức cấm, nhưng cái mầm cay nghiệt đó nào có trừ tiệt được đâu. Vì vậy mà các chốn dân gian thường gọi mùa xuân này là cái *mùa cờ bạc*, thực quả có như thế.

Dân nhà quê ta đâu cũng vậy, phần nhiều là dân chịu khó làm ăn cả, chứ nào có phải là quen ăn chơi lười biếng gì đâu. Nhưng chỉ lạ một điều, chịu cầm cụi khó nhọc, làm lụng vất và trong mười mấy tháng trời, cả ngày lẫn đêm, thức khuya dậy sớm, để lo lấy cái mùa ăn không chơi dài này thì thực là quá. Có qua cái tháng xuân là tháng ăn chơi, rồi ai làm gì mới lại thực là ra ấy chịu làm việc.

Ấy những điều vừa kể trên đó thực là một cái tang chứng, rõ ràng sự phí thì giờ của người minh về sau khi tết này. Bước sang năm mới, chính là một cái dịp may mắn cho hết thảy mọi người, trong từ dân ta, kẻ đi học, người làm thợ, kẻ làm ruộng, người đi buôn, chẳng ai có biết lo đến cái nghề vụ, tiết phải nhân theo cái vận hội mới này mà kịp lo toan cho sự nghiệp được mỗi ngày mỗi mới. Chứ lẽ đâu lại để cho biết bao nhiêu thì giờ quí báu mà lãng phí hết vào những nơi ăn chơi nhảm nhí, mà tự dắc thế là thành nhã là phong vị như thế ru ? Đã đành rằng hoa nở chim kêu, là phong-cảnh đẹp ; con có là bạc, là thứ tiêu nhân : ta có ta chơi, ta vui ta thưởng ; nhưng chơi nên có hạn, vui cũng có chừng, chứ có đâu lại đua nhau mà chơi vui một cách bê-tha dong-dài đến như thế ? Nay ta thử để ý mà xem, dẫu người có chịu làm lụng ngay chẳng nữa cũng chỉ mới mấy qua loa gọi là có làm đó thôi, chứ cũng chưa ra chiều làm thực, buôn bán còn chưa định ngày mở hàng, thợ thuyền còn chưa được ngày rửa cưa đục, các việc khác cũng đại để như thế cả, hệ còn cái mùi xuân là còn tưởng cái đường chơi. Trong một năm được mấy thì giờ mà người minh đã bỏ phí một phần khá dài như vậy, thực khá tiếc thay.

Ấy lúc chơi thì lưu-liên như thế, đến lúc làm thì cố sống cố chết hậm-hụi suốt ngày đêm chẳng có trình hạn nào cả. Cho nên có kẻ đem hết nước mắt mồ-hôi cõi làm được ít vốn liếng, đến sang xuân đem huy-hoắc hết cả vào những cuộc vô ích, hoặc rượu chè, hoặc cờ bạc, thất cơ lỡ vận về chơi mà vẫn không biết chừa đến lúc hết mới lại mải miết đi làm, hễ làm được là lại chơi. Cái thông bệnh đó thực phần nhiều người minh mắc phải nghĩ cũng nên thương. Thực rõ lúc chơi thì chơi quá độ lúc làm thì làm quá sức, vì vậy mà cái đường sinh-hoạt của quốc-dân mình cứ dỡ-dang lơ-lửng chẳng ra tiến mà cũng chẳng ra thoái, thành ra muốn theo kịp người mà mãi chẳng thấy tới nơi. Kỳ-giả còn nhớ một nhà đồn-điền có nói : « Dân An-nam không ra siêng mà cũng không ra lười, cách làm ăn chẳng có thời-hạn nhất định, muốn làm thì làm, muốn chơi thì chơi, nhân công thì thực dễ mà lại có lúc khó, cứ như độ ra giảng mấy mộ người làm không được mấy người, đến lúc ngày ba tháng tám gạt đi không hết ». Nhời nói ấy thực như vẽ ra cái tính chất [illegible] Cũng một thì giờ, người khéo dùng mà chia định ra khi làm khi chơi đều có chừng mực, cho nên cách sinh hoạt của người bao giờ cũng ra ý cạnh tranh mà làm lụng thực vẫn ra chiều nhàn hạ, Điều đó người minh nẫn cũng đã biết nhiều, sao không bắt chước lấy ?

Nay nếu muốn chừng mình về sự phí thì giờ sau khi tết này của người minh ở chốn thôn-quê thì không gì bằng cứ xem ngay hai cái tệ sau này thì đủ rõ : Một là các trường học hiện nay đâu cũng thấy ít học trò, khi khác trường nào đông sáu bảy mươi đứa thì nay nhiều lắm cũng chỉ độ mươi đứa lắm thôi. Đó là vì các làng độ này còn định đám hội hè, chúng chưa chịu đi học, và lại cha anh chúng còn mải miết chơi xuân, chưa nghĩ gì đến sự học của con em vội. Chẳng đâu quê đương cần phải khai hóa, mà sự học trẻ biếng như vậy thì còn mong gì cho chóng được mở mang. Hai là trong các làng về độ này dân sự thường hay xảy ra những sự trộm cướp lắt vắt. Đó là tại trong các làng thường hay có những đám bạc, lắm kẻ thua tha cay có vì thế mà sinh ngay ra làm càn, không biết đâu mà giữ được. Vì bằng người minh biết trọng thì giờ, xong tết lại việc nào việc nấy, thì những cái tệ đó chắc cũng bớt đi được nhiều.

Ai nấy nghĩ lại xem, bằng nay đua nhau mà mê mệt vào những thú chơi bời cho hư phí ngày xuân, sao bằng rủ nhau gắng sức đua tài tô điểm cho nước nhà cùng với xuân này mà nên giàu nên thịnh thì cái vui cái đẹp đó chúng ta sẽ được hưởng thụ về lâu dài, há chỉ vui thú về trong mấy ngày xuân này mà thôi ru ?

S. B

Năm chục đồng bạc bỏ trong lọ chốn kỳ một chỗ, ba mươi năm nữa, vẫn chỉ có năm chục mà thôi. Mua một vé Quốc-trái 50 đồng thời ít nhất cũng thành được 100 đồng.

Đi khảo-sát về việc làm đường xe-lửa

từ Vinh vô Đông hà

Bản quán chủ-nhiệm nhân thấy Chánh-phủ Bảo-hộ mở cuộc Công-trái sâu triệu đồng để làm đường xe-lửa từ Nghệ vô Đông-hà, thật lấy làm một việc kinh-tế rất to của nhà nước, cho nên có định thân hành đi xét nghiệm vùng ấy xem cảnh vật nhân số và những cách sanh nhai ra làm sao, đặng mà tỏ cùng độc-giả cho tôn biết sau này khi nhà-nước làm xong đoạn đường sắt đó thì có lẽ kết quả những thế nào về cuộc giao thông và cuộc sanh lý của người đồng-bào từ ở miền Trung kỳ chí bắc đó.

Đến sáng ngày kia là ngày thứ tư, 8 Février 1922 thì ông Vinh sẽ khởi hành. Trước hết đi xe-lửa vào Nghệ mà xem chỗ đầu đường phải tiếp với đoạn đường sắp làm ra thế nào.

Rồi đi thuyền [illegible] cùng, để chụp sẵn các nơi giai-thắng, hoặc hiện đương phồn thịnh thế nào, đặng in vào báo để chư tôn hưởng một cuộc ngoạn-du trước khi có đường xe-lửa. Sau nữa cũng là một cách kỉ niệm mấy nơi sau này chắc nhờ được đường sắt mới mà biến cải đi nhiều lắm.

Ông Vinh đi đến đâu sẽ có điện-tín hoặc bưu-tín gửi về sẽ đăng để các ngài xem xét.

Cuộc Quốc-trái này chỉ cần đến 12 vạn người mua mà thôi, nghĩa là trong một cõi Đông-Pháp một nghìn người mới được có 6 người mua. Như thế thì chắc là không đủ vé mà bán cho khắp mọi người : ai muốn được trúng số một vạn, phải nên mua vé ngay kẻo chậm.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 6 Février này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 85.

Đại-hiến thuyền chuyển. — M. Lacombe quan cai-trị hạng ba, chánh tòa Chính trị phủ Toàn-quyền, nay thuộc quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng và bổ đi chủ tỉnh Vĩnh-long thay quan phó cai trị hạng nhất Barioli quyền chủ-tỉnh tỉnh ấy.

M. Daugeard quan cai-trị hạng ba mới bổ vào Trung-kỳ thì nay bổ đi Công-sứ Sông-cầu (Trung-kỳ) thay quan cai-trị hạng nhì Tharaud bổ đi nơi khác.

Chức thủ-hiến hạt Quảng-châu-loan. — Nay đã có tin đích xác rằng quan cai-trị Blanchard de la Brosse, đồng lý phủ Khâm sứ Trung-kỳ được lĩnh chức cai-trị thủ-hiến hạt Quảng-châu-loan thay quan cai-trị Krautheimer về Pháp nghỉ.

Văn-phòng quan Thống-đốc Cognacq. — Cái tin đồn hôm nọ về các quan chức mới trong văn-phòng quan Thống-đốc Cognacq thì không đúng, vì nghe đâu ngài có cử quan cai-trị Gazano ở Nam-kỳ làm Đông-lý phủ Thống-đốc và quan cai-trị Caire cũng ở Nam kỳ làm chánh văn-phòng.

Về qui-quốc. — Quan Công sứ Lévêque cùng với phu-nhân đã xuội Haiphong chuyến xe-lửa trưa hôm qua để xuống tàu *Amiral Ponty* về nghỉ tại qui-quốc. Các qui-quan và các bà đầm ra ga tiễn đông lắm. Bản-báo có lời chúc ngài thượng lộ bình-an.

Đấu-xảo Marseille — Chừng thượng tuần tháng ba tây thì các phái-viên Bắc-kỳ sẽ xuống tàu *Armand Béhic* sang Đấu-xảo Marseille.

Hội Đề-thích. — Mưa phùn lê quê, từ đêm hôm trước mãi đến sáng hôm nay, không lúc nào tạnh hẳn. Ngày hôm qua nhằm vào chủ-nhật, cho nên các nam thanh nữ tú đi hội Đề-thích cũng đông : vì thứ dưỡng sắc không lấm lội thì còn đông đều thế nào nữa. Ai cũng biết rằng đi hội thì lại chỉ người xem người, thế mà đã ai nhận được, mà [illegible] cho nên hội mới đông.

Hội Đề-thích năm nay, kể ra cũng có chỉ là thích cả ! Chỉ vào lúc buổi trưa có một chuyện cũng hơi thích cho người đi xem là hai cậu nào đó vì cách đua bơi khiếm nhã của các cậu mà được hai à cho một bài học hay đáng nên thuật lại. Số là hai cậu đó, vận quần áo tây, chẳng lịch sự nhưng cũng có thể gọi là choáng được, ở trong đám hội gặp hai người con gái, muốn chừng là hai à nhà người ở Thái-hà, liền theo luôn từng bước, không chịu dời xa. Không những thế vừa theo lại vừa đọc mấy câu *đit cua* ái tình, song nhữ-g câu *đit cua* ấy không được thanh nhã, khiến cho hai à nghe vẫn phải đỏ mặt mà cũng đọc *đit cua* đáp lại. Đối đáp bỏ lâu thì hai cậu phải giở-vố tức thì một à trong hai à kia liền rút ngay dép mà in một cái mạnh vào má cậu công tử bất lịch-sự ấy. Về sau đông người đến can đôi bên, nên cuộc diễn-kịch ấy mới tan đi được.

Trẻ con mồ-côi về cuộc chiến-tranh. — Số tiền của sở Bưu-điện thu được trong tháng Décembre 1921 về các tiền tem bán làm phúc cho Trẻ con mồ-côi về việc chiến-tranh được là . . . . . 969 f 22
Số tiền tem bán được trước 39340 f 88
Cộng đến cuối Déc. 1921 : 40310 f 10

Các trường Pháp-Việt đạo phía Nam. — Có tin rằng M. Ettori là đốc-học các trường tỉnh Hải-dương sẽ về đốc-học các trường Pháp-Việt đạo phía Nam Hanoi thay M. D'Argence về Pháp nghỉ.

Sự giàu-sang có khi ở đâu đem lại như trong giấc hoàng-lương. Nhưng muốn mong được giàu sang như thế, trong tay phải có vé quốc-trái, mỗi vé 50 đồng mà rút số trúng may mai được ngay một vạn bạc hẳn-hoi.

Sở Kinh-tế. — Tòa canh-nông thuộc sở Kinh-tế Đông-Pháp thì nay chia làm hai phòng : một phòng coi về việc cải-lương nông phố và một phòng coi về các tin tức của nhà nông.

Phòng cải-lương thì coi các việc thuộc về công việc nhà quê (như là cây máy, xe ngòi thảo nước ra, tát nước vào làm đường sá, lập ấp, lập trại vân vân), việc dùng các chất mà bón ruộng đất việc cải lương cách gi-ống giọt.

Phòng coi các tin tức của nhà nông thì khảo cứu về việc đồn điền, việc chăn nuôi, việc dùng các sản-vật của nhà nông trong các kỹ nghệ, làm những tờ báo-cáo về các việc ấy, v v.

Các thầy thuốc chữa cho binh-lính. — Phàm các viên thầy thuốc bản-xứ ngạch Y-lế Bắc-kỳ mà có trông nom về việc thuốc cho một toán quân nào thì mỗi năm được một số tiền phụ-cấp là 120 p. Tiền phụ-cấp ấy sẽ tính vào số dự-toán chung của Đông-Pháp.

Thi vào sở Thương-chính. — Đến ngày 3 Avril 1922, tại Hanoi, Haiphong, Nam-định, Tourane, Qui-nhơn, Nha-trang, Saigon, Pnom-penh và Vientiane sẽ mở một kỳ thi tuyển lấy thư ký tập sự vào ngạch Thương-chính đông.

Số người tuyển vào ngạch ấy định [illegible] cho các quan phó Thương-chính các nơi (Sous directeurs) thì hạn đến ngày 20 Mars 1922 là cùng hạn. Các đơn xin ấy phải định theo đã các giấy đã kể trong điều thứ 13 nghị định ngày 18 Avril 1919 và kể thứ tự những tờ nào (Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, Cao-mên và Ai-lao) mình mong được tòng-sự hơn.

Cuộc tổ-tôm tối thứ bảy vừa rồi — Tiếp được bài này, cứ ý nguyên-văn đăng báo :

« Bi-nhâu đã lập chí chừa đánh bài từ tháng chạp năm ngoái, tối thứ bảy vừa rồi, tính cờ lại đánh một canh tổ tôm cầu vui. Nhưng cuộc tổ tôm nay hơi lạ đời một chút vì con bài nào cũng xuống bằng một tên riêng, như *bồn chồng* (*ngũ vạn*), *bếp trẻ* (*nhị vạn*), *bơn cũ* (*ngũ vạn*), *đồ tầu* (*thất sách*), vân vân, thành ra trong khi đánh bài, bi-nhân xin thề thật rằng rồi trí mà không kịp nghĩ. Thành linh lại nghe có một điếm vừa ném quân bài xuống chiếu, vừa xuống

« *Bộ tiểu-thuyết mới* », nghĩa là những quân bài thì tức là quân *ngũ sách*. bi nhân lấy làm ngạc-nhiên, sao thấy cái hình vẽ chiếc thuyền ở trong quân bài, mới hiểu ra rằng bộ tiểu thuyết « *Thuyền tình bể ái* ».

Ngũ sách lại cáo.

Sở Học - chính Đông - Pháp. — Chiếu theo nghị-định quan Toàn-quyền ngày 27 Janvier 1922. M. Trịnh-đình-Thảo có bằng Tú-tài Tây được bổ thăng-tư hạng năm ngạch các tòa Sứ Bắc-kỳ và tùy quan Học chính lòng trường hồ dùng.

Quan Học-chính tổng-trưởng sang Thống-đốc Nam-kỳ đã kéo ông Thảo làm thư-ký riêng của ngài, nay mai ông cũng theo quan Thống-đốc vào Nam-kỳ.

Ngạch Họa đồ. — Kể từ ngày 1er Janvier 1922, các viên Hội-họa (Dessinateur) ngạch họa-đồ có tên sau này được thăng chức :

Lên hội-họa thượng-hạng hạng ba
M. Phạm Diễm.
Lên hội-họa thượng hạng hạng tư
M. Đỗ-quang-Tư.
Lên hội-họa thượng hạng hạng năm
MM. Phạm-v-Ngọc ; Ng v-Phác.
Lên hội-họa thượng hạng hạng sáu
M. Lê-đình-Minh.
Lên hội-họa hạng nhất
MM. Ngô-quang-Liễn ; Ng-v-Chính.
Lên hội-họa hạng nhì
MM. Dương-qui-Vị ; Phan-Xuân.
Lên hội-họa hạng ba
M. Nguyễn-hữu-Giục.
Lên hội họa hạng tư
MM. Ngô quang-Ngân; Lê-đăng-Mỹ ; Đoàn-phú-Quí ; Nguyễn-văn-Thịn ; Lê-đình-Giáo.
Lên hội họa hạng năm
MM. Ng-v Cống ; Nguyễn-văn-Ba ; Ng-v-Thận ; Đoàn v Mạc ; Phạm-v-Tại ; Ng-qui-Khoan ; Đinh-văn-Lợi ; Ng-đình-Minh ; Trần-văn-Bình ; Lê-văn-Thinh.

Những người có tên sau này được bổ hội họa tập-sự :

MM. Lê-đình-Chỉn ; Ng-văn-Khai ; Vũ-văn-Thiệu ; Ng-v-Bình ; Ng-hữu-Tài ; Ng-võ-Hiền ; Ng-văn-Tư.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ bảy.*)

THÀNH-PHỐ HANOI

Sổ bảo-cử năm 1922

Chiếu theo nghị định quan Toàn-quyền ngày 12 Janvier 1922 những bằng biên thêm tên vào và bớt bỏ tên đi về sổ bảo-cử năm 1921 thì đã yết tại tòa Đốc-lý ngày 25 Janvier.

Vậy quan Đốc-lý thành-phố Hanoi có nhời bá-cáo cho những người có quyền dự bầu ấy biết rằng nên thân hành đến mà xem cho cẩn thận và nhân tiện ngài lại nhắc cho biết rằng hạn để đơn xin thêm tên vào và bỏ tên đi ấy chỉ nhận đến 12 giờ đêm hôm 10 Février 1922 là cùng.

Hanoi, ngày 25 Janvier 1922
Quan Đốc-lý
ký tên : MOURROUX.

N° 17

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDER DUMAS FILS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

. . . Những thằng già là chưa ích-kỷ. Họ hàng công-tước thường trách lão say đắm *Các-nương*. Suy hai lý đó thì rồi nó chẳng để cho con bé một lý gì cả. Tôi thường dạy nó thế, mà nó thì cứ nói rằng bao giờ công-tước chết, nó sẽ lấy ông bá-tước còn kịp. Không biết như nó thế thì còn thú-vị nỗi gì ! Tôi biết lắm, tôi mà như nó thì tôi quyết không chịu được thế, tôi thì tống cổ lão già đi sớm ! Cái lão già ấy mới vô vị làm sao ! Nó gọi con bé là con, trông nom như con thật. Nãy, tôi chắc đang bây giờ nó cho một đứa ở đứng vo-vẩn ngoài phố, để rình xem có ai ra, ai vào không đấy.

Ngọc-lôn ngồi vào bên cái đàn phím, rạo một khúc vũ-nhạc, miệng nói rằng :

— Ấy mới tội-nghiệp cho *Các-nương* ! Thế mà tôi không biết đấy. Tuy vậy, tôi thấy nàng độ này có vẻ kém tươi.

Mụ *Bay-đăng* lắng tai mà rằng :

— *Suỵt* !

Ngọc-lôn ngừng tay lại. Mụ *Bay-đăng* nói :

— Nghe như nàng gọi tôi.

Cả ba người cùng lắng tai nghe thì quả thấy có tiếng gọi *Bay đăng*. Mụ *Bay-đăng* liền nói với hai anh em tôi.

— Thôi, mời hai ông lại nhà.

Ngọc-lôn cười mà rằng :

— Gớm chưa ! Bà chị tôi tiếp khách mới lịch-sự nhỉ ! Bao giờ chúng tôi muốn đi thì chúng tôi đi.

Sao lại đuổi chúng em đi thế, chị ?

— Tôi sang nhà *Các nương* đây.

— Chúng tôi đợi ở đây.

— Không thể được.

— Thế thì chúng tôi xin theo bà chị

— Cũng không được nữa.

Ngọc-lôn nói :

— Tôi quen *Các - nương*, tôi lại không thể đến thăm nàng được à !

— Nhưng *Ái-minh* có quen đâu ?

— Tôi dẫn đến.

— Không được rồi !

Chúng tôi lại nghe tiếng *Các-nương* gọi *Bay-đăng* lần nữa. Mụ vội vàng chạy vào trong phòng trang sức. *Ngọc-lôn* với tôi cũng theo vào. *Bay-đăng* mở cái cửa sổ. Hai chúng tôi đứng tránh sang bên để ở ngoài khỏi trông thấy. *Các-nương* đứng cửa sổ mà nói rõ ra giọng bề trên :

— Tôi gọi chị rõ đến nửa tiếng đồng hồ

— Gọi có việc gì ?

— Tôi muốn chị sang bên này ngay.

— Sang làm gì ?

— Vì bà-tước *đơ N. . .* còn ở đấy. Nó làm tôi bực mình đến chết.

— Bây giờ chưa thể sang được.

— Làm sao mà không sang được ?

— Bên này còn có hai ông khách trẻ tuổi bầu gió chưa chịu ra về

— Chị bảo người ta rằng chị phải đi, có được không.

— Tôi đã bảo thế rồi, họ cũng không đi.

— Thế thì chị để họ ngồi đấy. Chị đi rồi, thì tất là họ cũng phải đi.

— Phải, để các ông trẻ ấy lục bậy cả hàng họ của tôi.

— Thế thì họ muốn gì vậy ?

— Muốn sang thăm em đấy.

— Ai thế ?

— Em có quen một người là ông *Ngọc-lôn R...*

— À ! Phải, tôi quen ; còn người kia ?

— Là ông *Ái-minh Bay-văn*. Em không quen à ?

— Không, nhưng chị cứ đất cả hai người sang đây. Thế nào tôi cũng còn để chịu hơn là phải ngồi với [illegible] bá-tước nãy. Tôi đợi đấy, sang mau lên nhé!

Các-nương khép cửa lại, mụ *Bay-đăng* cũng khép cửa bên này. Đã có một lần *Các-nương* nhờ mặt tôi, mà lần này lại không nhờ tên tôi. Tôi muốn nàng nhờ đến cho đỡ chút, dù tôi phải thiệt, còn hơn phải chịu những hờ. *Ngọc-lôn* nói :

— Tôi biết mà, nàng sẽ vui lòng mà tiếp anh em tôi.

Mụ *Bay-đăng* quàng khăn đội mũ mà đáp rằng :

— Vui lòng thì chẳng có ; nàng tiếp hai ông chỉ là để cho bá-tước phải ra về đấy thôi. Hai ông phải cố mà làm sao cho để thương hơn bá-tước, không có thì *Các - nương* lại sinh chuyện với tôi, tôi biết tính nàng lắm.

Hai anh em tôi đi theo mụ *Bay-đăng*. Tôi run sợ ; tôi cứ tưởng chừng như tôi đến thăm *Các-nương* phen nầy, rất có ảnh-hưởng đến cuộc đời tôi về sau. Lẽ nào tôi lại còn cảm-động hơn lần tôi đến làm quen với nàng trong rạp hát-nhạc. Đi đến cửa nhà nàng, thì trông ngực tôi đánh liên thanh, làm cho tâm-thần tôi tán-loạn. Ngoài cửa vẳng nghe có mấy tiếng đàn. Mụ *Bay-đăng* bấm chuông, thì ở trong, đàn vừa rứt tiếng. Có một người đàn bà ra mở cửa cho chúng tôi ; người này trông cũng ra dáng con người, chỉ không có về con đĩ đưa ở. Chúng tôi qua phòng khách lớn, rồi từ phòng khách lớn sang phòng khách nhỏ, thời bấy giờ cái phòng ấy cũng trang-hoàng rất lịch-sự. Một người thanh-niên đứng tựa bên lò sưởi. *Các-nương* thì ngồi bên bàn đàn, mười ngón tay tiên dìu-dặt trên bàng phím, mà rạo thử một vài khúc nhạc. Cái cảnh bấy giờ là cái cảnh buồn tênh chán ngắt, buồn là vì người tài-tử kém tài sinh rồi trí mà chán là vì khách gái-nhân gặp phải kẻ chẳng vừa lòng. Nghe thấy tiếng mụ *Bay đăng* thì *Các-nương* vùng đứng dậy. Nàng đưa mắt cho mụ đi tỏ ý cám ơn, rồi ra đón hai anh em tôi mà rằng :

— Mời hai ông vào, hai ông họ-cố đến nhà em thật là quí hóa lắm !

CHƯƠNG THỨ IX

Các-nương nói với bọn tôi rằng :

— Chào *Ngọc-lôn* quí-hóa, em được thừa tiếp ông anh, thật lấy làm vui dạ. Sao ông lại không thèm vào phòng riêng của em trong rạp *Variétés* thế hử ?

— Tôi sợ như thế thì chẳng phải là người kín-đáo.

— Bằng hữu, bằng-hữu có khi nào lại không kín-đáo !

Các-nương nói câu ấy thật rõ ràng có ý mỉa tô với hết cả mấy người ở đó rằng nàng tuy tiếp đãi *Ngọc-lôn* một cách thân-tình, mà từ xưa đến giờ, *Ngọc-lôn* vẫn chỉ là một người bạn đó thôi. *Ngọc-lôn* nói :

— Nếu vậy, thì xin bà chị cho phép tôi giới-thiệu ông *Ái-minh Bay-văn* đây !

— Điều ấy em đã cho phép chị *Bay-đăng* rồi.

Bấy giờ tôi cũng cố gượng mà nói để được ra hơi, tôi mới cúi chào mà rằng :

— Về lại, thưa bà, tôi đã được cái hân hạnh đến trình diện với bà rồi.

Đôi con mắt rất có duyên của *Các-nương* đưa đẩy, dường như muốn tìm kỳ trong kho kỳ ức, nhưng nàng không nhớ được ra, coi bộ nàng hình như không nhớ thật. Tôi mới nói tiếp rằng :

— Thưa bà, bà quên được chốn cũ buổi trình diện lần đầu kỳ, tôi rất lấy làm cảm tạ. Vì hôm đó tôi thấy ra con người dở dang và chẳng để làm cho bà phải bận lòng. Sự đó đã từ hai năm về trước, tại rạp *Hài nhạc*, tôi cũng đi với ông *E-mát đơ* ***

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ
MẠ VÀNG
BẢO HÀNH 3 NĂM
Máy kỹ mỗi thứ một hạng
15 chân kính
Giá . . . . . 11 $ 50
BÁN Ở HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

NHÀ BA MŨI
30 giây nói 322
Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa. Hiệu giống rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 43, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, hành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.
Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).
Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bảo yên ngựa rất tốt.
Nay cáo-bạch
Quách. d. Tạ-duy-Hiển
326

MỌI KẺ PHẢI ĐAU
Hãy hỏi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc lỗ đã không chữa chắc nhé-nhé; nay hỏi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỏi cho người phải những lao, nay lỗi thuyết cho người nào nặng quá đi.
Định đau phải, trước hết tốt đã bảo là một bệnh phải gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ truyền tiếp. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mọi đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.
Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đi, lấy nòi thôi.
Mỗi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt hoa mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.
Vậy có việc thì cho hiệu Bảo-chế MONTÉS ở số 80 Rue Henri Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, rồng một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau
BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25
DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 15 f. 00
Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu (SIROP N)
Một chai. . . . 1$80
Thuốc viên « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Sáu lọ. 24. 50
Thuốc bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Một lọ . . . . . 12 f. 00
CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch: như bệnh cảppe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì nhất.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu lấy 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.
Giá hộp mỗi viên một tiền
Cách dùng: cách ở giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ cảm ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng mà ở người cho nóng đến thì phải trong 24 giờ là khỏi.
Bán chỉ MONTÉS, 80, phố Paul-Bert, Hanoi

Việc đánh Ký-lừa ngày năm ngoái. — Nghé đâu Hội-đồng Đề hình nay mai sẽ lên Lạng-sơn để xử việc những người trong tỉnh nhập đảng với bọn giặc Khách đến đánh Ký lừa trong ngày năm ngoái.

Hội Phúc-thiện. — Chúng tôi có mấy lời đăng báo để các ngài rõ rằng hội « Họp hiền » của chúng tôi là hội đã lập ra từ ngày 18 Octobre 1919 nay lại mới được phép Nhà-nước thay tên là hội « Phúc-thiện » (Société de Secours Mutuels de Hanoi) và đổi các điều-lệ hội cho hợp mục-đích và lại có ông Piglowski, chủ nhiệm báo *Indépendance Tonkinoise*, đã nhận chức danh dự hội trưởng cho hội chúng tôi.

Bấy giờ được nhiều các ngài có lòng tử-tế viết thư xin vào hội thì chúng tôi lấy làm vui mừng mà hoan nghênh lắm lắm.

Hội, chỉ là một hội, tư-cấp lẫn cho nhau khi làm thời, mình già tuổi yếu và giúp việc hiếu trong tư thân chứ tư giúp cho các con cái và mua đất làm phúc-trang cứu giúp cho những người cùng khổ.

Vậy ngài nào có lòng vào hội, để duy trì lấy tinh bạn hữu, cũng yên-mến cái chủ nghĩa đoàn-thể mà sinh-tồn ở trong thời-đại này, thì xin đến hoặc viết thư cho ông hội-trưởng là M. Nguyễn-văn-Phúc, 80 rue des Bambous ở Hanoi, thì chúng tôi xin gửi ngay điều-lệ hội, trong đã nói minh bạch tất cả.

Nay kính trình,
Hội-đồng trị-sự hội Phúc-thiện lại cáo.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Sở Chiếu-bóng (Service cinématographique) ở phủ Toàn-quyền cần một người sản máy xe 6-tô thực giỏi. Xe máy hiệu « Peugeot » 24/30.

Ai có bằng thì đến mà xin. Lương sẽ định theo công-việc làm.
3210

Hội đồng thành phố. — Tối xem các báo Hanoi ngày hôm kia có đăng rằng có lệ trong năm nay chỉ còn một kỳ hội-đồng nay nữa là có đủ mặt, các ông hội-viên mà thôi là vì các hội viên Tây có mấy ông về qui quốc mà hội viên tạt bị ông hai ông đi đâu xảo Marseille.

Nếu vậy thì chỉ còn lại hai ông, hội ta mà trong hai ông lấy thì ông Thuận-Khoát tôi sẽ thành ra ông hội viên thứ nhất nghĩa là ông đại biểu thứ nhất của các thân hào, các nhà tai mắt, cần tất cả nhân dân bát hộ gì Hội-đồng thành phố đề mà ứng đối với Chính-phủ, với quan Đốc-lý cùng các bạn đồng viện người qui quốc. Nay tôi có mấy lời xin thay mặt trong số ít người mà gửi lời mừng M. Thuận-khoát đã được cái danh-dự lớn lắm.
T.D.P.

Mua về quốc trái là một dịp tốt vô song, vừa làm giàu cho nước, vừa thêm của cho mình. Ai ơi, dịp tốt ấy, chớ nên bỏ mất.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng trị xử những việc sau này:

Tiêu tiền của chủ. — Việc Ng-như Bích làm thư ký cho M Dijbouti lĩnh trương các tỉ rượu ở hạt Bắc-ninh bị kiện về việc tiêu mất 800 đồng, độ trước bản-quán đã đăng thì nay tòa hỏi lại các chứng tá một lần nữa, rồi lại hoãn đến kỳ sau tuyên án. Sáng hôm nay Nguyễn-như Bích không có mặt tại tòa.

Kẻ cắp đàn bà. — Tên Nguyễn-thị-Thơm thấy một ông lão nhà quê đương đi, đường đến giật ngay cái khăn rồi chực chạy. Ông lão ấy quay lại hầm được kêu rầm lên thì có người lính cảnh sát gác ở cửa chợ Đồng xuân chạy lại nắm được. Thị này trước cũng đã can án về tội ăn cắp rồi. Tòa phạt tên Ng-thị-Thơm 4 tháng tù.

Thế ra ở Hanoi những quân đi giật khăn chẳng những là đàn ông mà lại cả đàn bà nữa. Xem thế thì cái gì của Hanoi cũng chóng tiến bộ vậy.

Người làm công bất lương. — Ng-ngọc-Khuê làm công ở hiệu Quảng-hưng-Long phố hàng Bồ cùng với tên làm chung là Hoàng-khắc-Minh thông đồng nhau ăn cắp của hiệu ấy 30 tá chỉ đăng giá 45 đồng đem đến nhờ tên Ng-thị Lưu bán hộ lấy tiền chia nhau. Tòa phạt tên Nguyễn-ngọc-Khuê 3 tháng tù và 25 quan, tên Hoàng-khắc-Minh 4 tháng tù và 25 quan và tên Ng-thị-Lưu 3 tháng tù án treo.

Ăn cắp. — Tên Lê Gi phải phạt 4 tháng tù về tội ăn cắp đồ đạc.

Dụ đăng. — Tên Ng-văn-Hưa phải phạt 3 tháng tù về tội dụ đăng không có nghề nghiệp gì

Chất gỗ lậu thuế và thiếu phân. — Tên Hà xỹ-Mục phải phạt 100 quan về tội chất gỗ không có giấy phép cần sở kiểm-lâm và 80 quan về tội chất gỗ không đủ phân.

Việc kháng án của Maumot. — Maumot là người thu chữa đồng hồ ở Haiphong bị tòa-án Đại-hình xử 5 năm tội đồ, 10 năm biệt xứ và 1.000 đồng bạc bồi thường về tội hiếp một đứa con gái vị thanh-niên ngày năm ngoái, có xin kháng án tại bên Pháp thì nay tòa Phá-án bên Pháp đã bỏ đơn ấy đi mà xét ra không phải xử lại. Như vậy nay mai Maumot sẽ phải giải về Pháp.

Chỉ có dân già man mới không biết đường xe-lửa ích lợi thế nào.
Người nào đã hiểu sự ích lợi ấy, phải cho vay tiền để làm đường xe lửa cho nhiều. Cho vay thế, vừa lợi cho mình, vừa lợi cho nước.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cướp đêm. — Đêm hôm kia, có một cái xe ngựa tải đồ ở Đồ-sơn đi lên, gần tới cái cầu chì ki-lô-mét thứ 17 thì bị một bọn vác gậy núp gần đó ra nắn lại nói là xe chở muối lậu thuế. Cái xe ngựa ấy chở toàn đồ hải vị có 4 người buôn cá của và một người đánh xe Bọn cướp mạnh hơn, cho nên những người này không kháng cự lại được, chúng giả cách bắt những người này đưa thẻ thuế thân ra xem, rồi trói giật cánh khi lại mà cắm kêu. Chúng nó lấn lưng không thấy tiền thì lại đem cả một rổ tôm đi mất cũng đáng chừng 7, 8 đồng bạc.

BẮC-NINH

Cướp. — Hồi 1 giờ đêm hôm thứ bảy vừa rồi có một toán cướp mang gậy và thuốc lưỡng vào một nhà ở phố Niêm-thăng đường sau Vọng-cung, phá vách lấy mất một bộ đồ thất sự và một cái nồi ba-mươi. Người nhà bị cướp bỏ hoảng lên, linh kéo đến thì bọn nó đã tẩu thoát cả.

HƯNG-YÊN

Lại cắt đường giây thép. — Đường giây thép Hưng-yên đi Hanoi lại mới bị mất trộm hơn 60 thước giây.

Chỗ nó cắt trộm lần này thì xa tỉnh lị lắm, ở mãi về địa-phận làng Thái-lạc, thuộc về phủ Mỹ-hào, gần đền Bần-yên-nhân.

Không biết quân nào mà táo gan thế; Đường giây-thép là của công mà cũng cắt trộm. Mong rằng quan trên sức cho các làng ở gần đường giây-thép tuần phòng cẩn thận thì công có ngày tóm được những quân táo-tợn ấy.

THÁI-BÌNH

BÁO CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời báo cáo việc riêng, giá đăng mỗi lần chỉ tính 0$10. Phàm những việc đáng ở mục này, ai có cần, người ấy nhận trước-nhiệm, chớ bản-quán không biết thực hư thế nào cả.

Tên tôi là Phạm-thị-Phan ở tỉnh Thái-bình, phủ Thái-ninh, huyện Thanh-quan, tổng Đông-động, xã Đông-động kính cáo như sau nay:

Nguyên tôi nhờ ơn tổ-ấm làm ăn cũng khá, hiện nằm ngoài nhà nước mở ra công thải tôi có mua quốc-trái hơn một ngoàn đồng bạc, cho nên nhà-nước thưởng cho con tôi được chánh cửu phẩm văn giai, tên là Hà đức-Vượng, tuy nó đã trưởng-thành, nhưng công việc trong nhà tôi, còn tại cha mẹ chồng tôi lo-liệu cả; thế mà năm ngoái nó chơi cờ bạc hết xương vay nợ 3000 p. bạc, tôi đã bắt nó về giả nợ cho nó và khuyên đỗ nó rồi, mà những quân vô loài nó lại quyến dỗ con tôi đi cờ bạc hết xương, vay công mượn nợ để đi đánh-bạc hà. xương. Vậy xin kính trình các ngài được rõ hễ ai cho con tôi vay nợ mà không có điều chi của tôi ký là tiền cờ bạc và những người ấy là người cố con tôi thì tôi không chịu trách nhiệm.

nay kính
ký tên Phạm-thị-Phan.

CHÁNH PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là
50 đồng bạc

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẮC LÀM LÀ TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Trong mỗi năm có 123.600 trái-phiếu đều được dự bốn kỳ rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau này:

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre

1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	10.000 đồng
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
12 trái-phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre

4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	1.000 đồng
26 trái-Phiếu được hoàn lại bằng	500 đồng
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	100 đồng

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy, có 2 lô là 10.000 đồng, 10 lô là 1.000 đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày hôm 15 tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bao nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Trong mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày 1er đến ngày 20 Mars 1922 tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà Đại-pháp Hội-lý ngân-hàng, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bảy hay là kém gì tiền 10 phiếu mà thôi.

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giả bớt những số tiền đem đến mua trái-phiếu.

Mua 10 trái-phiếu hay ít hơn 10 trái phiếu thì phải nộp tiền ngay tức số, còn những số trái-phiếu mua ngoài còi số mười phiếu, thì lúc đến mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn thiếu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái-đơn nhất định phải nộp nốt.

Những trái-đơn nhất định sẽ giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc hết hạn mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Trâu đẻ lạ. — Nguyên có tên Đ. nuôi một con trâu cái đen, thường các năm trước nó cũng sinh đẻ như các con trâu khác vậy; năm ngoái con trâu ấy chửa, mà lần nay nó chửa to bụng khác thường hơn mọi khi chửa, chủ nhà đã mừng thầm rằng nay mai sẽ được thêm một con trâu nữa, cái lòng mong mỏi đó chẳng bao lâu đã được mãn nguyện, đến trưa ngày 30 tháng chạp năm ngoái, con trâu ấy đang đi ăn cỏ ngoài rừng, tự dưng đẻ ra được một con nghé con, được độ vài giờ đồng hồ, con nghé con ấy chết mất.

Tay con trâu ấy đã đẻ ra được con nghé con rồi mà cái bụng nó hãy còn to, đến chiều tên Đ. lại đem nó về, nhỡi vào chuồng, được một lúc nó lại đẻ, lần này con trâu ấy không còn đẻ ra nghé như lần trước nữa, mà nó lại đẻ ra được một con bê con, rồi cũng lại chết. Đáng tiếc, nếu con vật ấy mà sống thì nhà tên Đ. không nuôi bò mà lại được con bò không và lại cũng hay đó. Cái sự lạ nghe cũng lạ thật xưa nay chưa hề thấy bao giờ!

L. lai cảo.

TOURANE

Năm mới. — Cái tết năm nay xem ra có vẻ thái-bình an lạc lắm; tết mà có được như thế thì mới đáng gọi là tết; chứ có đâu như trong khoảng mươi năm nay, năm nào cũng vất vả, dẫn rằng không ai bỏ tết thật, nhưng cũng không sao khỏi cái tết gắng tết gượng, sao cho bằng cái tết mùng tết sướng như cái tết năm nay. Nhân năm ngoái mưa hòa gió thuận cả hai mùa đều được phong đăng, nhân dân lại bình an vô sự; mà xem có cái cơ tiên-triệu thì vụ tháng ba này may ra cũng có thể trông mong; cho nên ai nấy đều vui lòng vững dạ mà ăn chơi cho thỏa thích mấy ngày xuân.

Nay nói đến sự chơi xuân, tưởng cũng nên kể qua cuộc chơi xuân ngày trước, với cuộc chơi xuân bây giờ xem có khác nhau những gì cho biết: Ngày trước hai chữ « chơi xuân » tuy cũng có nghĩa hiền ngẫm là cờ bạc, nhưng mà cuộc chơi xuân vẫn có đủ cả các trò như là: đá cầu, đá kiệu, đám lạc, đánh vật, đánh đu, thi thả diều, thi lồng đèn, thi các thứ hoa quả, thi thơ từ, thi nghề pháo bông, v. v. trong cuộc chơi xuân có ngụ ý thi tài đấu sức, đua khôn tránh khéo, thì mỗi kỳ chơi xuân lại thêm được một dịp tiến bộ cho quốc dân. Đến như bây giờ thì không có là bởi các cuộc đấu xảo thi tài đã có từng hội riêng, nên chỉ trong cuộc chơi xuân ít thấy nơi nào có bày các trò ấy nữa chăng, mà cái thú vị chơi xuân chỉ còn lưu lại có mấy quán bài canh bạc.

Cuộc chơi xuân ở đây năm nay không có gì nhiều hơn là « bài chòi », mà gọi là « bài ghẻ » thì đúng nghĩa hơn, vì hiện nay không hề thấy nơi nào lập cuộc bài chòi làm hai tầng, trên chòi trăm thiết tử tế lịch sự, dưới chòi có bề thang lên trên, mỗi chòi lại có treo một cái mõ, để cho người đánh bài khi nào ăn quân gì thì gõ ba tiếng gọi người hò bài đem bài chạy đến; mỗi khi tới (ấ) một bàn, lại đánh luôn một hồi mõ, thì nào trống đánh kèn thổi, có mấy người bưng một cái khay tiền trước đến đứng lên tận trên chòi, rồi lại cầm một lá cờ trước chòi ấy; v. v. Cách chơi hai chòi ngày trước có vẻ ung dung bệ vệ, có điều dẫn thời khắc cho lâu dài để phô diễn cho hết cái phiền vẫn thịnh suy. Còn cách chơi bài ghẽ ngày nay thì bình như chỉ sợ ngày xuân mau tới đánh không được nhiều vàn, cho chóng kết cục ăn thua nên chi một mẫn thu lại một giao, một giờ chỉ rút lại có mươi phút.

(Xem trang thứ tư).

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệu quí bạn nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. v. Mua hiện thì tính từ ngày hợp đồng một tháng thì phải gửi tiền mua

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUGET
Thường thăm bệnh từ sáng đến chiều tối tỉnh. Nguyên chuyên trị ngoại khoa tại bệnh-viện Tenia, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Eux
Ngoại khoa, bộ sinh chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần
3012.

Mũ áo đại trào
Ở hiệu ánh THỤY-KÝ số nhà 13 Rue de la Citadelle Hanoi mới có mũ áo đại trào mới may sang.
Các quan mới mũng ân tứ lệ !!
Nhân dịp này các ngài nên nên nắm triều phục để ảnh làm kỷ-niệm. thì các lại bản hiệu đã có sẵn sàng đủ cả mũ, măng, cân, đai mới tinh bảo, từ bát cứu phẩm trở lên. Nhưng vậy thiết tưởng khỏi phiền bất các ngài phải mang mũ áo nhà lại! Vậy bản hiệu mong rằng các ngài sẽ chiếu cố cho,
Kính cáo,
THỤY-KÝ.

XIN XEM CHO KỸ
Phần nhiều các qui-khách mua báo thấy có đăng cáo-bạch cần bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tìm ra không được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng để có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận ra.
« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-bộ ba chương mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi,
Nay kính,
Ed. Montès,
84, Rue Paul Bert, Hanoi

KỲ TẾN KHÔNG RỒ
Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết rõ tên họ ở tỉnh gì, phố nào, hoặc là gửi cho bản-quán mấy giấy quán ấy, để cho người làm sổ khỏi lầm. Kẻo có nhiều người lắm tên tỉnh, hoặc biên quá, không rõ ràng được, thành ra khó-khi bản-quán không biết gì cả.

CÁC CUỘC ĐI XEM
SĂN-NHIÊN
Bán vé chục
Bản hội có bán vé chục các hạng mỗi một đồng bạc trừ được ba hào. Qui khách ông bà nào muốn dùng xin cứ lại những hiệu này mà mua:
ÍCH-KÝ, 58 phố hàng Giấy
HÒA-PHONG, 12 phố hàng Mã-may
NGUYỄN-THỊNH, 43 phố hàng Gai
Tối thứ hai
HIỆP KHÁCH TRÁ HÔN
Buồn cười nhất khi nhập phòng gặp phải cô dâu đàn ông.
Tối thứ ba
THI KIỂM VI MÔI
Ông bỏ dắt gặp phải học trò dốt, làm sự buồn cười. Có cái Một hay lắm.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Février 1922
Ba buổi hay ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30
CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới
NGƯỜI BA MẶT
Trinh thám tiểu-thuyết rất gian nan, của Arthur Bernède tiên-sinh soạn ra
Chia làm 12 hồi
Lần này chiếu hồi thứ mười
Một mưu gian ác
Chia làm 3 đoạn
Tích « LA PARURE »
Bi kịch phân làm 5 đoạn
Trích ở cớ bi kịch của ông G. de Maupassant rất đẹp
Tuần lễ sau sẽ chiếu tích :
FAN-FAN
Trích ở trong « THIÊN THƯỢNG BẤT ĐẮC

Bộ Văn Hóa Đông Dương (1917-1944) phông Nguyễn Chánh Sắt (1878-1944) tủ sách Nhà Quản Văn Đông (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Số bài ghế năm nay tăng lên gấp năm gấp mười năm ngoái, kể cả toàn hạt Nhượng địa có đến hơn giảm chục rạp, tiếng rao bài, tiếng trống tiếng pháo nghe cứ inh ỏi khắp gần xa, cách trần thiết trông cũng nhiều rạp rất đẹp mắt. Mà nhất là ở lối từ Mã-lấy cho đến Chợ-huyện thì trong mỗi khoảng dài độ giảm chục thước đã thấy có một vài rạp bàn ghế lập ở hai bên đường mà rạp nào rạp nấy cũng đã ngày kể ra thì người vào cứ đầy nằm nộp không có chỗ chen chân. Trông thấy cái cảnh tượng ấy, chắc rằng những người ngoại quốc mới đến đây lần thứ nhất, đều nghĩ rằng dân nước Nam ta cả năm chăm chỉ làm ăn không bỉ rảnh lúc nào để chơi có bạc cho tiêu khiển, nên ba ngày tết mới có chơi nhỏn cho được thỏa thuê. Họ nghĩ như vậy cũng là có lý vì phàm những việc không thường có thì người ta hay nô nức ước ao để mong cho mãn nguyện; chứ họ có biết đâu dân ta phần nhiều người quanh năm ngày thàng chỉ sợ phép luật bó buộc trừng trị cái tội đánh bạc rất nghiêm, những kẻ máu mê cứ phải chơi chùng chơi vụng nữa, lên trong xó nhà, đã hỏ để mấy khi được dịp tốt dám công nhiên ra ngồi giữa chợ giữa đường mà chơi bài đánh bạc như trong mấy ngày xuân này.

Tuy thế mà cuộc đánh bài ghế cũng còn cho là một cuộc tiêu khiển khả dĩ gọi là chơi xuân được, vì sự đánh bài vẫn coi như một cuộc chơi nhởn ở trong nhà không có tệ cho bằng các cuộc cờ bạc khác.

Năm nay trong thành phố ta, có thấy một chỗ bày cuộc đánh số quay vộ gì chẳng hay là của ai bày ra, mà nghe ra nhiều cái ý nghĩa xa xôi về hai chữ «vụ lợi» cũng cao lắm; khéo tính toán thu xếp, góp nhặt được rõ nhiều xu, mà lại khéo chiều chuộng đẹp lòng cả các hàng nam phụ lão ấu, mà nhất là lại khéo kiếm sẵn cho quốc dân ta một cái cơ hội tiến thụ ngoại hóa rất tài tình. Gần đây không biết của ai lại khéo bày ra một cuộc chơi xuân xem bộ đủ cả các món; có lẽ cuộc nầy ăn nhứt cả xứ thân.

Cái vẻ đặc sắc ngày tết năm nay. — Trong Thành-phố ta năm nay ăn tết rất là vui vẻ, không nói chắc ai cũng biết rằng năm nay no đủ, cho nên dân sự ăn chơi gấp năm gấp bảy các năm trước.

Duy có một điều đáng gọi là đặc sắc, là mấy ngày tết năm nay quan Khâm-sứ Trung-kỳ có thông sức cho các quan Công sứ các tỉnh trên có khắp cả các công sở nhà nước, cũng như là ngày đại lễ của qui-quốc vậy.

Cách mấy năm trước đây chánh-phủ Đông-pháp đã công nhận mấy ngày tết của nước ta làm ngày quốc lễ, nay lại có lịnh quan Khâm-sứ sức cho các công thự treo cờ, thì rõ ràng ra Lễ tết của ta mỗi ngày càng thêm trọng thêm qui.

Khuyên các nhà với nghĩ đã muốn cải lương tiết lễ, phải cho nên vong bản mà làm.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 6 Février 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước. 6.35
Nhà Ngân-hàng 6.35

Tàu tới tàu đi

Tàu *André Lebon* ở Bordeaux đã chạy sang Đông-Pháp ngày 12 Janvier.

Tàu *André Lebon* ở Marseille đã chạy sang Đông Pháp ngày 16 Janvier.

Tàu *Cap Arcona* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Février, ở Haiphong sẽ chạy.

Thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối ngày 9 Février.

MỚI SANG, MỚI SANG

Qui khách nên viết giấy về Hiệu **NAM-THỊNH**, số 6, phố Hàng Ngang, Hanoi *mà lấy giá hàng. Bản-hiệu mới nhận được nhiều thứ laine may complets và pardessus, satin, cachemire, cùng các thứ hàng lắm khác, không kể xiết. Bản-hiệu xin tinh hầu các Ngài một giá đặc biệt.*

MUA BUÔN SẼ CÓ GIÁ RIÊNG 1001

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN TẢI

Số 7, cạnh trường T-viện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.300 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo! Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nhẹ cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tinh giá riêng cho các hiệu buôn lại. 1056



THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu rai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê tầng sợ, vì nó làm cho hao mòn nhỉ giống của chúng ta; tinh-thần hao mòn mấy. Bệnh ấy người ta thường không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ-tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời khí phải xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn mấy chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu mai). Dùng thuốc mấy thì da mặt xanh, sắc-tươi lại khỏe mạnh, phòng mắc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống đề tiêu, khỏe mạnh lạ lắng.

Chỉ dùng rất lợi *Dragées Rabuteau*, thì thắng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 1200

SỞ ĐẠC-ĐIỀN TỰ

54, phố hàng Cá, Hanoi

Mới in xong
Quyển ĐẠC-ĐIỀN-THÀNH-THƯƠNG
Của ông Nguyễn-Cảnh,
Trắc địa kỹ-sư soạn
Rất có ích cho nhà làm ruộng
Giá 0$20, *hàng sách nào cũng có bán.* 1155

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa q-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 00 một chai
Thuốc hiệu này có ích về sự làm cho mau khỏi, nhưng không phải là thuốc để cho người nghiện cứ dùng mãi.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc này có thể dùng để chữa bệnh sốt rét, bệnh ngã nước, bệnh thương hàn, bệnh ho lao, bệnh ho gà, bệnh sài, bệnh lở, bệnh ghẻ, bệnh mụn nhọt, bệnh đau mắt, bệnh đau bụng, bệnh đau răng, bệnh đau đầu, bệnh đau mình, bệnh đau xương, bệnh đau khớp, bệnh đau gân, bệnh đau thần kinh, bệnh đau tim, bệnh đau phổi, bệnh đau gan, bệnh đau thận, bệnh đau bàng quang, bệnh đau tử cung, bệnh đau dương vật, bệnh đau âm đạo, bệnh đau hậu môn, bệnh đau trực tràng, bệnh đau đại tràng, bệnh đau tiểu tràng, bệnh đau ruột già, bệnh đau ruột non, bệnh đau dạ dày, bệnh đau thực quản, bệnh đau họng, bệnh đau miệng, bệnh đau răng, bệnh đau lưỡi, bệnh đau môi, bệnh đau mũi, bệnh đau tai, bệnh đau mắt, bệnh đau đầu, bệnh đau cổ, bệnh đau vai, bệnh đau cánh tay, bệnh đau khuỷu tay, bệnh đau cổ tay, bệnh đau bàn tay, bệnh đau ngón tay, bệnh đau móng tay, bệnh đau chân, bệnh đau đầu gối, bệnh đau cẳng chân, bệnh đau mắt cá chân, bệnh đau bàn chân, bệnh đau ngón chân, bệnh đau móng chân.

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nước = 2 $ 00 lọ 20 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chứng lậu mới hay cũ, chứng thuốc nghiện mới nghiện và chứng thuốc bỏ nghiện rồi mà lại phát lậu. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phát lậu lắm.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là thế kinh kinh đến đêm mình, hay đau bụng, gió con, những thuốc này đều nên dùng thì mới có hiệu nghiệm. Đã lâu khỏi.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín

Bán cết và bán hoa kín

« THUỐC DẺRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai bất kỳ thứ hay cũ. Dùng thuốc này thì chỉ nên uống thuốc này cho tiện ngay! Dùng thuốc khác rồi cũng nên dùng thuốc này thì mới chắc khỏi nên dùng! Thuốc này rất hay, rất quí; xi chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong mùi tháng thì nên mua một chai lớn litre, giá có 2 $ 00 mà thôi.

Nhà Bán đồ « TÂN-TÂM » ở Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CAFÉ. RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 50 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 65 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-ấn và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc nồng rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi giờ, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số: 280 — hoặc số: 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2000

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

56 Rl. Rue Jules Ferry, à Haiphong

Có bán: Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Gì muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ nắn lòng trả lời có sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi. 2076

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

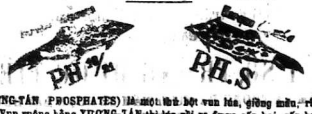
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng Hongay.
tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải sắp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 361 2011

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lúa, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rõi ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi bao giá, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại bến máy ở Haiphong
2 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng chua.
32.00 một tấn PH. S Thứ bột này để vun ruộng chua, ruộng cát 2005

BẠCH-THÁI-BƯỞI
CÔNG-TY

HANG TÀU SÔNG BIỂN

TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngòn sông Bắc-kỳ:
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ;
TÀU CHO THUÊ cả chuyến;
TÀU HẢI THUYỀN và chở hàng;

Bản-hãy cũng có bán cả xuất-cảng nhập-cảng

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các chi-nhánh tại Nam-định,
Hanoi, Tuyên quang, Việt-trì và Bến-thủy 2005

N° 74

NHI-NỮ TẠO ANH-HÙNG

(Chuyện một người mỹ-nữ chỉ vớc ao kết duyên với anh-hùng, khiến cho chàng thiên-niên kia muốn làm anh-hùng mà phải mạo-hiểm vào nơi rừng xanh núi đỏ, để khảo-cứu về khoa-học, sau phát-minh được nhiều thứ bảo-lạ, trở nên một nhà khoa-học có danh-tiếng. Nhưng trời xanh ghen với má hồng, vàng đỏ làm đen ông thế, thành ra làm nỗi rất to-le...)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

« .... Nết mặt 3 ông đều vì sự dãi « gió dầm sương mà thành ra có « sắc đỏ tía. Tinh thần khang kiện, « không hề thấy mệt mỏi chút nào. « Ông Nãi-đức là một tay biện tập « của bản báo từ buổi trai trẻ, trông « thật đáng yêu.

« Mấy ông thám-hiểm-gia ấy cứ « cho mọi người, rồi ngồi xuống « ghế. Đông-pốt-hội hội-trưởng là « Đề-hàn công-tước đứng ra trước « đàn, tuyên-cáo khai hội, và nói: « Tôi đã biết chắc rằng các ngài « đến đây hôm nay là đang nóng « muốn nghe những công-việc thám-« hiểm, cho nên tôi không dám nói dài « lời, sợ mất thời-giờ. Vả việc này sự « thể đầu đuôi thế nào, sẽ có hai ông « bác-sĩ đây trần thuyết một lẽ. Nay « tôi chỉ xin kính cáo các ngài rằng: « sự đi thám hiểm chuyến này thật « đã thành công. Phạm những điều « kinh-lịch toàn là điều xác mà lại « ẩn kỳ, khác nào như bộ linh-quái « liêu thuyết cùng tập tả-hành nhật « ký hợp làm một quyển tôi chắc các « ngài hôm nay sẽ được vui tai vừa ý « lắm vậy. Tôi lại xin có mấy lời chúc « mừng 6 ông thám hiểm gia nữa. Các « ông đi mạo hiểm vào nơi rừng « xanh núi đỏ, mà thân thể đều « được khang kiện, chẳng khác chi « ngày bước ra. Giá sử mấy ông gặp « cơn may tập sự rủi-ro mà quyền « tính ở nơi cùng hoang kiathi trong « khoa học giới tất có một phần lớn-« nhất rất lớn, không thể cứu với « được. Cái lẽ ấy chắc các ngài đây « ai cũng hiểu rõ, cho nên mấy ông « đi thám hiểm về mà được khang « kiện cả thì chẳng những đáng mừng « cho mấy ông, lại đáng mừng cả cho « khoa học-giới vậy.

« Ông hội trưởng nói xong, trở về « ghế ngồi. Mọi người dưới đàn ai « nấy đều vỗ tay mừng, tỏ-lần lý « bác sĩ đắc ý qua, cũng tự vỗ tay « một tối đa. Khi chừng vỗ tay đã « dứt tiếng rồi thì Sư-mạch-lợi bác-« sĩ đứng dậy nói, bỗng lại có một « dịp vỗ tay nữa.

« Sư-mạch-lợi bác-sĩ nói rất nhiều, « đây chỉ có thể chép được đại lược « mà thôi, còn thì đã có viên biên-tập « của bản báo là ông Nãi-đức sẽ đem « quyển nhật-ký ấn hành ra sách « Cuốn sách ấy so với lời nói của « Sư-mạch-lợi bác-sĩ, có phần trường « tận hơn.

« Bây giờ Sư-mạch-lợi quay lại xin « lỗi Hạ-lan-kỳ bác-sĩ rồi nói: trước « kia tôi phần đối tới Hạ-lan-kỳ bác-« sĩ đây cho là hoang đường, nay chính « mắt tôi đã được mục kích, đã « chẳng tỏ rằng lời Hạ-lan-kỳ bác-« sĩ nói, thật quả không sai.

« Sau ông lại thuật đến những sự « kinh lịch trong khi đi đường, kể từ « khi đi theo đàng xông cho đến khi « đi lội dưới chân bức tường đá. « Lời nói rất giản dị mà rõ ràng.

« Ông nói: Khi tôi dưới chân « bức tường đá ấy, đã tìm hiểu « cách để trèo lên, mà cách nào cũng « không thể thi-hành được. Sau ông « lại thuật rõ ra có ý ta lên được bức « tường đó để theo muốn bảo thì cho « anh phá-hủy mất cái cửa để lọm « lượt đường xuống, nhưng hai lần « bộc cũng đi việc ấy mà phải bỏ « dở.

« Sau ông lại thuật chuyện các « giống sinh-vật ở trên cõi đất là « đang nói những việc hiếm quái thì « lại tả thêm những cảnh mỹ-lệ. Vẽ sự « du-lâm thì chỉ kể qua, mà về các « giống điểu thú, lân giới, côn trùng, « thảo mộc thì nói rất rõ.

« Ông nói: Trong mấy tuần lễ, « tôi đã bắt được có số những giống « trùng là đã dùng làm vật-bản. Giống « giẹp trùng cả thảy có 46 giống; « giống phi trùng cả thảy có 94 giống. « Ông lại kể đến các giống thú to « lớn.

« Bấy giờ mọi người dưới đàn « lắng tai mà nghe, lấy làm thú vị « lắm. Sư-mạch lợi bác-sĩ nói: các « giống thú to lớn, trông thấy đã « nhiều, nhưng giá sử sau này có ai « nói rọt chúng tôi mà tìm khắp « trong cõi đất ấy thì cũng còn được « trông thấy những hơn nữa.

« Ông kể những con thú mà mắt « ông đã trông thấy, và đồng-bọn ông « trông thấy. Các con thú to lớn mà « lạ lùng, nhớ hơn 10 giống, có giống « giống chỉ đóm thấy ở phía tây xa, « chứ không được trông, nhưng đoán « quyết rằng trên đời chưa ai « trông thấy, ma trong sách cũng « chưa từng chép đến bao giờ.

« Tất cả như con rắn nằm sấp đó, dài « đến hơn ô trượng. Lại có con rắn « sắc trắng ở trong hàn lấy, không « biết là giống trăng hay giống thủ « mà đứng xa đã thấy mắt tanh, có « nhân khi bóng trăng chiếu xuống, « trông thấy mình nó lấng lánh có « ánh sáng. Lại có giống trăng trong « anh sáng, như giống phi ngư, nó có chất độc, « đốt người rất đau.

« Sau ông lại nói các giống sinh « vật đã bắt được có số những giống « giống lạ đã dùng làm vật-bản. Giống « giẹp trùng cả thảy có 46 giống; « giống phi trùng cả thảy có 94 giống. « Ông lại kể đến các giống thú to « lớn. « Đêm hôm ấy trời sáng trăng, « ông Nãi đức dẫy trèo thấy nó « xuống uống nước ở vực hồ. Con giết « ấy người bạch phong-hầu hồ nước « Mỹ bắt đàn trông thấy từ trước, « đã từng có đề kinh vào trong « quyển sách.

« Ông lại kể chuyện con ô-cách-la « và con hồng bác. Ông nói hai con « giết ấy là những con vật trông thấy « trước nhất trong khi trèo lên cõi đất « lạ. Ông lại nói có con thú lạ, ông « đặt tên là đề-na-tơ-đô-sô có một « đàn ông bắt được đẩy bỏ ra đuổi. « Con nói ông thì sợ lắm.

«Ông lại nói chuyện một hôm Hạ-« lan-kỳ bác-sĩ bị con thú đe-nhân « đánh. Lại một hôm ông trông thấy « con hươu cổ ở nơi hoang dã. « Ông kể hết các giống thú, thì nói « đến các đồ lớn ở trên cõi đất là. « Các vật trong hồ, đã nhiều giống « thấy đã, lại được Sư-mạch-lợi bác-sĩ « đều lấy làm thích.

« Mọi người dưới đàn ngồi nghe, « tưởng chừng như thân mình đang « đứng tại chỗ ấy, sờ mơ mang mang, « tựa người trong mộng. Chúng « đang lặng trí mà nhìn thì dưới « ngọn đèn điện kia đã thấy ông tổ « bác-sĩ cải cai giọng ghê sợ mà bảo « rằng: Tôi lại trông thấy ở dưới « hồ, có con rái cá 3 mắt và con rắn « xanh. Ông đang mải kể tinh thần, « cảm chuyện khác nào hoa nở.

« Sau ông lại thuật chuyện hai « giống Hồng-nhân và Mao-nhân. « Giống hồng-nhân này tựa như người « Ấn-độ, không khác mấy nỗi. Còn « giống Mao nhân tôi là một giống « nửa người nửa khỉ. Phàm các giống « khỉ ở trên thế gian và giống orang « utan ở xứ Java ở Bornéo không « giống Mao nhân sau lại còn tương-« tự bội phần người vậy.

« Các hạ-giả đời nay và đời sau « phần nhiều bảo rằng loài người bởi « giống khỉ biến-hóa ma thành ra. Các « hạ-thuyết ấy tuy là giống nọng « cho các giống người, thế mà trên đời « bao nhiêu giai-cấp, mà giống Mao-« nhân này lúc là một giai-cấp rất « gần hơn để. (Còn nữa).

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-VINH